TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-02-2023
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Hiền Trúc Lan

Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Phong Lan -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Hồng Phil - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Số 00 khu vực L, phường T quận T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Choi Y**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: số 00, Sanghadong-gil, Dolsan-eup, Yeosu-si, Jeollanam-do, Hàn Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày và yêu cầu tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án:

Bà và ông Choi Y xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/8/2019 tại Hàn Quốc và được ghi chú kết hôn tại ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ ngày 19/9/2019. Trong quá trình chung sống tại Hàn Quốc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn không hàn gắn, vợ chồng thường xảy ra cãi vả ngày thêm trầm trọng. Đến tháng 11/2019, bà đã về Việt Nam sinh sống và không còn liên hệ gì với ông Choi Y. Bà nhận thấy không còn tình cảm và không hòa hợp nhau để tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Choi Y. Thời gian chung sống, bà và ông Choi Y chưa có con chung, không tạo lập tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Choi Y vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không cung cấp lời khai cho Tòa án về việc bà Ánh T xin ly hôn với ông.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, do hai bên bất đồng quan điểm, thời gian ly thân dài nên đề nghị cho bà Ánh T được ly hôn với ông Choi Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Ánh T khởi kiện xin ly hôn với ông Choi Y cư trú tại Hàn Quốc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Ánh T đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Choi Y đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về thời gian xét xử vụ án nhưng đều vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Bà Ánh T và ông Choi Y chung sống và có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Theo bà Ánh T trình bày, sau một thời gian ngắn chung sống thì hai bên phát sinh mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vả, mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, bà Ánh T bỏ về Việt Nam, còn ông Choi Y thì sinh sống ở Hàn Quốc và hai người không còn chung sống với nhau thời gian kéo dài từ năm 2019 cho đến nay, không liên lạc gì với nhau. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Ánh T và ông Choi Y đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Ánh T đối với ông Choi Y là phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Ánh T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do ông Choi Y vắng mặt, không tham gia xét xử vụ án, nên nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chi phí ủy thác, chi phí thông báo tố tụng, nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ánh T.

- Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Ánh T được ly hôn với ông Choi Y.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Ánh T trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Ánh T phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Ánh T đã nộp theo biên lai thu số 0000271 ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Ánh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Ánh T phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0000290 ngày 03/6/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Ánh T còn phải chịu chi phí đăng thông báo tố tụng cho ông Choi Y. Bà Ánh T đã nộp đủ chi phí tố tụng.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bà Ánh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; Ông Choi Y được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND Q.Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Võ Bảo Anh